

A. ĐỌC HIỂU

Câu 1: Đọc thành tiếng:

Trên chiếc bè

Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt, trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên bờ sông, cỏ cây và những làng gần, núi xa hiện ra liên tục.



Những anh gọng vó đen sạm, gầy và cao, nghênh cặp chân gọng vó đứng trên bãi lầy bãi phục nhìn theo chúng tôi. Nhưng ả cua kênh cũng giương đôi mắt lồi, âu yếm ngó theo. Đàn săn sắt và cá thầu dầu thoáng gặp đầu cũng lảng xảng cổ bơi theo chiếc bè, hoan nghênh văng cả mặt nước.

Câu 2: Em hãy đánh dấu ✓ vào ☐ đứng trước câu trả lời đúng (chỉ chọn 1 đáp án)

- a. Trong bài đọc, đã nhắc đến mùa nào sau đây ?
- ☐ Mùa xuân ☐ Mùa hạ ☐ Mùa thu
- b. Nước mùa thu có đặc điểm gì ?
- ☐ Đục ngầu ☐ Trong vắt ☐ Đen ngòm
- c. Từ trên chiếc bè, nhìn ra hai bên bờ sông sẽ thấy cái gì ?
- ☐ Những cỏ cây, làng gần, núi xa
- ☐ Những dòng sông lớn, những chiếc thuyền khổng lồ t
- ☐ Những ngôi nhà nhỏ và ẩm cúng
- d. Từ nào sau đây được dùng để miêu tả anh gọng vó ?
- ☐ trắng trẻo, gầy, cao
- ☐ Đen sạm, gầy, cao
- ☐ Đen sạm, lùn, béo tốt
- e. Màu sắc của hòn cuội dưới đáy là màu gì ?
- ☐ Đục ngầu ☐ Trắng tinh ☐ Đen sạm

Câu 3: Nối cột A với cột B cho đúng:

A

Đàn săn sắt, cá thầu dầu

Những ả của gènh

Những anh gọng vó đen
sạm, gầy và cao

B

ngheh cặp chân gọng vó đứng trên bãi
lầy bãi phục nhìn theo.

lăng xăng cổ bơi theo chiếc bè, hoan
ngheh vánh cả mặt nước.

giương đôi mắt lồi, âu yếm ngó theo.

B: VIẾT

Câu 1: Điền vào chỗ trống:

a. ay / ây



thợ x.....



đu qu.....



cục t.....

b. s / x



.....ích đu



cáiô



bôngen

c. uc / ut



ông b.....



hoa c.....



ống h.....

Câu 2: Chọn từ thích hợp vào chỗ trống:

Tỉnh mơ em thức **dạy / dậy**

Rửa mặt **ròi/ rồi** đến trường

Em bước vội trên đường

Núi giảng hàng **chước/ trước** mặt.

Xương trắng viền quanh núi

Như một chiếc khăn bông

-Ồ, núi **ngũ/ ngủ** ngủ lười không!

Giờ mới **đang / đan** rửa mặt.

